

Số: 476/UBND - TCKH

Cửa Lò, ngày 07 tháng 5 năm 2017

V/v: thực hiện cơ chế tự chủ

Tại các đơn vị sự nghiệp công lập

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị trên địa bàn Thị xã;

Hiệu trưởng các trường trên địa bàn Thị xã;

Thực hiện công văn số 2928/UBND-KT ngày 28/04/2017 của UBND tỉnh Nghệ An về việc thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập;

Để kịp thời triển khai thực hiện, ủy ban nhân dân thị xã chỉ đạo các đơn vị khẩn trương thực hiện các nội dung sau:

Các đơn vị xây dựng phương án tự chủ, phân loại mức độ tự chủ (theo mẫu đính kèm) và trình cấp có thẩm quyền quyết định giao quyền tự chủ tài chính cho đơn vị mình chậm nhất vào ngày 15/05/2017 (về phòng tài chính kế hoạch);

Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trong SN kinh tế thực hiện giao quyền tự chủ tài chính theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của chính phủ quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác; đối với các tổ chức khoa học và công nghệ thì thực hiện theo NĐ số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập. Thời gian giao quyền tự chủ: ổn định trong 3 năm

Đối với các đơn vị SNCL thuộc lĩnh vực còn lại tạm giao quyền tự chủ theo Nghị định số 43/2006/NĐ-Cp ngày 24/5/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và thực hiện cho đến khi có Nghị định quy định cơ chế tự chủ của từng lĩnh vực được ban hành và có hiệu lực thì thực hiện điều chỉnh theo quy định mới.

Nhận được công văn này yêu cầu thủ trưởng các đơn vị, hiệu trưởng các trường thực hiện nghiêm túc và đúng thời gian quy định. /.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

Doãn Tiến Dũng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2928 /UBND-KT
V/v thực hiện cơ chế
tự chủ tại các đơn vị
sự nghiệp công lập

Nghệ An, ngày 28 tháng 4 năm 2017

- Phóng viên (Chức Trì)
- Phó đề đốc (Hết hạn)
Hà Sơn, Tỷ lệ Thu @
dy Gv

Kính gửi:

- Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập.

UBND TỈNH XÃ CỬA LÒ	
ĐẾN	Số: 1118...
Chuyên:	Ngày: 03/5/2017

Ngày 7/3/2017, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 1292/UBND-KT về việc đơn đốc triển khai thực hiện cơ chế tự chủ đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNNCL). Tuy nhiên, theo báo cáo của Sở Tài chính, trách nhiệm phối kết hợp của các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã triển khai thực hiện chưa cao, chưa quyết liệt chỉ đạo triển khai thực hiện ở các đơn vị, lĩnh vực thuộc phạm vi phụ trách; cụ thể:

- Báo cáo chậm, không chính xác hoặc không có báo cáo, tiến độ hoàn thành và chất lượng các báo cáo chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra gây khó khăn cho việc tổng hợp, đề xuất phương án triển khai (Hạn UBND tỉnh yêu cầu gửi báo cáo là trước ngày 15/3/2017, tuy nhiên đến ngày 24/3/2017, Sở Tài chính mới nhận được 16/33 báo cáo của các ngành cấp tỉnh và 8/21 huyện).

- Chưa tham mưu UBND tỉnh ban hành danh mục dịch vụ công sử dụng NSNN thuộc phạm vi quản lý. Đa số các cấp, các ngành mới chỉ liệt kê những việc thường xuyên và đột xuất hiện đang thực hiện, chưa xác định đúng danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN theo quy định.

- Chưa triển khai thực hiện trình UBND tỉnh ban hành quy hoạch mạng lưới đơn vị SNCL để lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ SN công sử dụng NSNN; định mức kinh tế kỹ thuật (định mức chi phí) của từng ngành, lĩnh vực và giá dịch vụ sự nghiệp công để đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ; tiêu chí đánh giá, nghiệm thu chất lượng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

- Việc rà soát, phân loại đơn vị SNCL chưa phù hợp với tình hình thực tế do không xác định chính xác các nguồn thu và nhiệm vụ chi, đặc biệt là nguồn thu từ hoạt động dịch vụ dẫn đến không đánh giá thực chất mức độ tự đảm bảo kinh phí của đơn vị, chủ yếu lựa chọn nhóm đơn vị được NSNN đảm bảo toàn bộ, hoặc tự bảo đảm một phần một phần để tiếp tục nhận hỗ trợ kinh phí từ NSNN. Đồng thời chưa chỉ đạo các đơn vị xây dựng phương án tự chủ để trình cấp có thẩm quyền quyết định giao quyền tự chủ.

Ngày 21/2/2017, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 27/NQ-CP về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 05-

NQ/TW ngày 01/11/2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và Nghị quyết số 24/2016/QH14 ngày 08/11/2016 của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016 – 2020.

Ngày 30/12/2016, Văn phòng Chính phủ ban hành Thông báo số 448/TB-VPCP về ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ tại cuộc họp Ban chỉ đạo Nhà nước về đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị SNCL.

Ngày 01/4/2017, Bộ Tài chính ban hành Công văn số 2636/BTC-HCSN ngày 28/2/2017 về việc giao quyền tự chủ ĐVSNCL và phân bổ dự toán chi thường xuyên năm 2017.

Tại các văn bản nêu trên, Chính phủ yêu cầu các địa phương phải triển khai thực hiện đồng bộ tất cả các nhiệm vụ liên quan đến cơ chế tự chủ của các đơn vị SNCL như: ban hành danh mục dịch vụ SN công sử dụng NSNN, quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp theo từng lĩnh vực rà soát lại các ĐVSNCL để xác định đơn vị hạch toán như doanh nghiệp, đơn vị cổ phần hóa, đơn vị được NN tiếp tục hỗ trợ, đơn vị phải sáp nhập, giải thể; phân loại đơn vị, giao quyền tự chủ tài chính, xác định lộ trình tính giá dịch vụ SN công, phân bổ và giao dự toán,...

Vì vậy, để triển khai kịp thời thực hiện các nhiệm vụ trên, UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị, địa phương khẩn trương thực hiện các nội dung sau:

1. Giao các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã:

1.1. Trình UBND tỉnh ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN thuộc ngành, lĩnh vực quản lý

Tại Công văn số 820/STC-HCSN ngày 07/4/2017, Sở Tài chính đã dự kiến phân loại đơn vị SNCL trên địa bàn tỉnh, dự kiến bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN của địa phương cho từng ngành, lĩnh vực và xác định những đơn vị không thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công nằm trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành phải thực hiện tổ chức lại, sáp nhập hoặc giải thể:

(Chi tiết dự kiến của Sở Tài chính tại biểu đính kèm)

UBND tỉnh giao các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành, thị nghiên cứu danh mục do Sở Tài chính đề xuất nêu trên để rà soát, trình UBND tỉnh ban hành danh mục dịch vụ SN công sử dụng NSNN, bao gồm: tên danh mục, phân loại do NN bảo đảm toàn bộ chi phí thực hiện hay NSNN hỗ trợ một phần theo lộ trình tính giá, dự kiến lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ đó (trường hợp có điều chỉnh, sửa đổi bổ sung so với bản danh mục dự kiến, thì giải trình rõ căn cứ, lý do, sự cần thiết phải bổ sung danh mục) lấy ý kiến thẩm định của Sở Tài



chính, Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp trình UBND tỉnh ban hành **trước ngày 10/5/2017**.

Lưu ý: Chỉ tham mưu ban hành những danh mục dịch vụ sự nghiệp công thiết yếu mà Nhà nước cần tiếp tục duy trì để phục vụ cho việc quản lý, điều hành và phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội của Nhà nước; hoặc những dịch vụ sự nghiệp công chưa thể xã hội hóa được ngay, Nhà nước cần hỗ trợ một thời gian theo lộ trình.

1.2. Giao quyền tự chủ tài chính

UBND tỉnh giao các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành, thị chỉ đạo các đơn vị xây dựng phương án tự chủ, phân loại mức độ tự chủ (theo mẫu đính kèm) và trình cấp có thẩm quyền quyết định giao quyền tự chủ tài chính cho đơn vị, cụ thể:

(1) Rà soát, phân loại mức độ tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập tương ứng với dịch vụ sự nghiệp công lập mà đơn vị đó được giao thực hiện và nguồn kinh phí thực hiện dịch vụ SN công, chỉ đạo các đơn vị SNCL làm căn cứ xây dựng phương án tự chủ (ví dụ: Đơn vị thực hiện dịch vụ sự nghiệp công do NN bảo đảm toàn bộ chi phí thực hiện dịch vụ theo phương thức đặt hàng thì phân loại vào ĐVSNCL tự bảo đảm chi thường xuyên, nếu theo phương thức giao nhiệm vụ thì phân loại vào ĐVSNCL do NN bảo đảm toàn bộ chi thường xuyên).

Trường hợp đơn vị cung cấp nhiều loại dịch vụ SN công khác nhau thì xác định phân loại theo loại dịch vụ sự nghiệp công thường xuyên chủ yếu mà đơn vị đang thực hiện (các dịch vụ còn lại được xác định là nhiệm vụ không thường xuyên).

(2) Tổng hợp phương án phân loại ĐVSNCL, lấy ý kiến thẩm định của cơ quan tài chính cùng cấp trình UBND cùng cấp quyết định giao quyền tự chủ tài chính cho đơn vị SNCL **trước ngày 15/5/2017**. Trong đó:

- Đối với các đơn vị SNCL trong lĩnh vực: Nông nghiệp và phát triển nông thôn, tài nguyên và môi trường, giao thông vận tải, công thương, xây dựng, lao động thương binh và xã hội, tư pháp, sự nghiệp khác thực hiện giao quyền tự chủ tài chính theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác; đối với các tổ chức khoa học và công nghệ thì thực hiện theo Nghị định số: 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập. Thời gian giao quyền tự chủ: ổn định trong 3 năm, trừ trường hợp do giá dịch vụ có biến động làm tăng mức độ tự chủ thì trình cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh cho phù hợp.

- Đối với các đơn vị SNCL thuộc các lĩnh vực còn lại tạm giao quyền tự chủ theo Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 24/5/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và thực hiện cho đến khi có Nghị định quy định cơ chế tự chủ của từng lĩnh vực được ban hành và có hiệu lực thì thực hiện điều chỉnh theo quy định mới.

1.3. Xây dựng phương án sắp xếp lại đơn vị SNCL gắn với quy hoạch mạng lưới đơn vị SNCL trình cấp có thẩm quyền phê duyệt

Đối với các đơn vị SNCL không cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN do cấp có thẩm quyền ban hành, không có nguồn thu để đảm bảo chi thường xuyên thì không thực hiện giao quyền tự chủ tài chính: Giao cho cơ quan quản lý cấp trên theo phân cấp đề xuất phương án cụ thể: sáp nhập, giải thể, tổ chức lại,... gắn với quy hoạch mạng lưới đơn vị SNCL theo lĩnh vực quản lý gửi Sở Nội vụ thẩm định, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 15/5/2017.**

1.4. Xây dựng lộ trình tính giá dịch vụ SN công sử dụng NSNN (thời điểm và thành phần chi phí được kết cấu vào giá)

- Xác định, dự kiến mức chi phí, đơn giá cụ thể đối với giá dịch vụ công sử dụng NSNN chưa có quyết định đơn giá (mức thu) của cấp có thẩm quyền hoặc đã có nhưng chưa xác định được kết cấu chi phí.

- Trên cơ sở mức chi phí, đơn giá dự kiến đối với dịch vụ công sử dụng NSNN có công văn đề xuất quy định lộ trình tính giá cụ thể đối với từng loại dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN thuộc lĩnh vực quản lý gửi Sở Tài chính rà soát, tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh **trước ngày 15/5/2017.**

Ví dụ: Lộ trình tính giá dịch vụ khám chữa bệnh: năm 2016 kết cấu chi phí phụ cấp đặc thù và chi phí trực tiếp; năm 2017: kết cấu thêm chi phí tiền lương; năm 2018: kết cấu thêm chi phí quản lý; năm 2020: kết cấu thêm chi phí khấu hao tài sản cố định.

2. Giao Sở Nội vụ:

Trên cơ sở đề xuất của các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành, thị, tổng hợp, đề xuất phương án sắp xếp, tổ chức lại đối với các đơn vị SNCL không cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN, không có nguồn thu để đảm bảo chi thường xuyên báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định **trước ngày 30/5/2017.**

3. Giao Sở Tài chính:

- Trên cơ sở đề xuất của các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành, thị, tham mưu UBND tỉnh quy định lộ trình tính giá đối với từng loại dịch vụ sự

ng nghiệp công sử dụng NSNN trên địa bàn tỉnh, lấy ý kiến tham gia của các cơ quan liên quan, trình UBND tỉnh ban hành **trước ngày 30/5/2017**.

- **Đến ngày 30/5/2017** các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành, thị chưa tham mưu UBND tỉnh ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN thuộc ngành lĩnh vực quản lý, chưa trình cấp có thẩm quyền giao quyền tự chủ tài chính cho đơn vị SNCL, chưa xây dựng lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công thì: giao Sở Tài chính rà soát, tổng hợp trình UBND tỉnh quyết định điều chỉnh giảm kinh phí tự chủ năm 2017 của các đơn vị chuyển sang kinh phí không thường xuyên để quản lý giám sát theo tinh thần chỉ đạo của Bộ Tài chính tại Công văn số 2636/BTC-HCSN ngày 28/2/2017.

- Xây dựng phương án hỗ trợ tài chính đối với các đơn vị SNCL trong thời gian chưa hoàn thành phương án sáp nhập, giải thể, tổ chức lại được cấp có thẩm quyền phê duyệt để trình UBND tỉnh quyết định theo hướng: NSNN chỉ hỗ trợ kinh phí chi trả tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp tối đa đến hết năm ngân sách 2018.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh: (i) dự thảo quyết định thành lập Ban Chỉ đạo về đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An; (ii) dự thảo quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo này. Báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 15/5/2017**.

4. Giao UBND các huyện, thành phố, thị:

- Chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý thực hiện kịp thời các nhiệm vụ được giao nêu trên.

- Thẩm định và giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo phân cấp.

Sở Tài chính có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn các các Sở, Ban, ngành và địa phương khẩn trương thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ nêu trên. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc trong quá trình phối hợp thực hiện, các đơn vị, địa phương báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tài chính) để kịp thời xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các PVP UBND tỉnh;
- CV: Văn xã, TH;
- Lưu VT, KT (Hòa).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Xuân Đại

Tên CQ chủ quản...

Tên đơn vị:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**PHƯƠNG ÁN TỰ CHỦ
CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP**

- Căn cứ quyết định số ... của cơ quan chủ quản quy định chức năng, nhiệm vụ của đơn vị;

- Căn cứ quyết định số ... của cơ quan chủ quản giao chỉ tiêu biên chế (nếu có)

- Căn cứ QĐ số... của cơ chủ quản giao nhiệm vụ của năm ..., chi tiết từng nhiệm vụ được giao;

- Căn cứ Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác; Nghị định

Đơn vị xây dựng phương án tự chủ như sau:

1. Về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế: Trong đó nêu rõ nhiệm vụ, tổ chức, bộ máy để thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao; giao nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc, số biên chế, lao động.

2. Về dự toán thu, chi:

a) Dự toán thu

- Về mức thu sự nghiệp: Các khoản phí, lệ phí: thu theo quyết định số...; Các khoản thu do đơn vị tự quyết định: nêu cụ thể; khoản thu do Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN: tên dịch vụ sự nghiệp công, số lượng, khối lượng, đơn giá...

- Về nguồn thu:

+ Nguồn tài chính chi thường xuyên:

Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ sự nghiệp công:

Nguồn ngân sách nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo giá tính đủ chi phí hoặc chưa tính đủ chi phí:

Nguồn thu phí theo Luật phí và lệ phí (Phần được để lại chi thường xuyên trang trải chi phí hoạt động thu phí theo quy định; Nguồn thu từ hoạt động khác (nếu có):.....

+ Nguồn tài chính chi nhiệm vụ không thường xuyên: Nguồn ngân sách nhà nước cấp cho các nhiệm vụ không thường xuyên (nếu có), Nguồn thu phí theo Luật

phí và lệ phí (Phần được để lại chi nhiệm vụ không thường xuyên); Nguồn vốn vay, viện trợ, tài trợ theo quy định của pháp luật; Nguồn khác (nếu có).

b) Dự toán chi

Chi tiết chi thường xuyên, chi nhiệm vụ không thường xuyên; đối với đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư báo cáo cả chi đầu tư.

(Số liệu theo biểu kèm theo Phụ lục 3)

3. Căn cứ vào dự toán thu, chi năm đầu thời kỳ ổn định và nội dung hướng dẫn cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;, đơn vị xác định phân loại đơn vị sự nghiệp và số kinh phí ngân sách nhà nước cấp (nếu có).

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(ký tên đóng dấu)

Tên CQ chủ quản...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tên đơn vị:

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DỰ TOÁN THU, CHI PHÍ VÀ HOẠT ĐỘNG CUNG CẤP DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG

Đơn vị: nghìn đồng

TT	Số	Nội dung	Tổng thu	Nộp NSNN (nếu có)	Được để lại chi
	1	Phí:			
		<i>Chi tiết từng loại phí</i>			
	2	Hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng NSNN			
		<i>chi tiết từng loại dịch vụ</i>			
	3	Hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp công do Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cho đơn vị thực hiện			
		<i>chi tiết từng loại dịch vụ, trong đó chi tiết số lượng, khối lượng, đơn giá đặt hàng</i>			

	ngân sách nhà nước			
3	Chi hoạt động thường xuyên (đối với đơn vị do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên)			
4	Chi thường xuyên trang trải chi phí hoạt động thu phí			
5	Chi hoạt động khác (nếu có)			
B	Chi nhiệm vụ không thường xuyên			
I	Nguồn kinh phí chi nhiệm vụ không thường xuyên			
1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (đối với đơn vị không phải là tổ chức khoa học công nghệ)			
2	Kinh phí CTMT quốc gia, CTMT			
3	Kinh phí các chương trình, dự án, đề án khác			
4	Kinh phí đối ứng thực hiện các dự án			
5	Vốn đầu tư phát triển; kinh phí mua sắm, sửa chữa lớn trang thiết bị, tài sản cho đơn vị			
6	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ đột xuất được cơ quan có thẩm quyền giao			
7	Nguồn thu phí được để lại chi nhiệm vụ không thường xuyên			
8	Nguồn khác (nếu có)			
II	Chi nhiệm vụ không thường xuyên (chi tiết theo nguồn kinh phí tại mục II phần B)			

DANH SÁCH ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP CUNG CẤP DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG TRÊN BÀN THỊ XÃ CỬA LỎ

TT	Tên đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp dịch vụ sự nghiệp công	Danh mục dịch vụ SN công sử dụng NSNN theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ (những nhiệm vụ mà Nhà nước tiếp tục duy trì)	Nguồn KP thực hiện dịch vụ					Dự kiến phương án sắp xếp đơn vị chưa có dịch vụ công sử dụng NSNN được TTCP ban hành					Giá dịch vụ SN công sử dụng NSNN			
			Sử dụng NSNN		Không sử dụng NSNN			Dự kiến Danh mục dịch vụ SN công sử dụng NSNN của địa phương					Tổ chức lại, sắp xếp, giải thể đơn vị không thực hiện nhiệm vụ mà NN cần duy trì, không có nguồn thu	Đã có QB của cấp có thẩm quyền ban hành		
			Theo hình thức giao nhiệm vụ (nhóm 4)	Theo hình thức đặt hàng (nhóm 1,2)	Do NN hỗ trợ 1 phần chi phí theo lộ trình tính giá (nhóm 3)	Nguồn thu SN (nhóm 1,2)	Thu phí (nhóm 3)	Tên danh mục			Theo hình thức giao nhiệm vụ (nhóm 4)	Theo hình thức đặt hàng (nhóm 1,2)			Do NN hỗ trợ 1 phần chi phí theo lộ trình tính giá (nhóm 3)	
1	2	3	4.1	4.2	4.3	5.1	5.2	6			7.1	7.2	7.3	8	9	10
I	SN giáo dục đào tạo															
1	Trường mầm non Nghi Tân	Giáo dục mầm non			X											X
2	Trường mầm non Nghi Thủy	nt			X											X
3	Trường mầm non Thu Thủy	nt			X											X
4	Trường mầm non Nghi Thu	nt			X											X
5	Trường mầm non Nghi Hương	nt			X											X
6	Trường mầm non Nghi Hòa	nt			X											X
7	Trường mầm non Bình Minh	nt			X											X
8	Trường mầm non Nghi Hải	nt			X											X
9	Trường tiểu học Nghi Tân	Giáo dục Tiểu học	X													
10	Trường tiểu học Nghi Thủy	nt	X													
11	Trường tiểu học Thu Thủy	nt	X													
12	Trường tiểu học Nghi Thu	nt	X													
13	Trường tiểu học Nghi Hương	nt	X													
14	Trường tiểu học Nghi Hòa	nt	X													
15	Trường tiểu học Nghi Hải	nt	X													
16	Trường trung học cơ sở Nghi Tân	Giáo dục THCS			X											X
17	Trường trung học cơ sở Nghi Thủy	nt			X											X
18	Trường trung học cơ sở Bạch Cát	nt														X

Page 1

TT	Tên đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp dịch vụ sự nghiệp công	Danh mục dịch vụ SN công sử dụng NSNN theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ (những nhiệm vụ mà Nhà nước tiếp tục duy trì)	Nguồn KP thực hiện dịch vụ				Dự kiến phương án sắp xếp đơn vị chưa có dịch vụ công sử dụng NSNN được TTCP ban hành				Giá dịch vụ SN công sử dụng NSNN	
			Sử dụng NSNN		Không sử dụng NSNN		Dự kiến Danh mục dịch vụ SN công sử dụng NSNN của địa phương				Tổ chức lại, sắp xếp, giải thể đơn vị không thực hiện nhiệm vụ mà NN cần duy trì, không có	Đã có QĐ của cấp có thẩm quyền ban hành
			Theo hình thức giao nhiệm vụ (nhóm 4)	Theo hình thức đặt hàng (nhóm 1,2)	Theo hình thức đặt hàng (nhóm 1,2)	Do NN hỗ trợ phần chi phí theo lộ trình tính giá (nhóm 3)	Nguồn thu SN (nhóm 1,2)	Thu phí (nhóm 3)	Theo hình thức giao nhiệm vụ (nhóm 4)	Theo hình thức đặt hàng (nhóm 1,2)	Do NN hỗ trợ phần chi phí theo lộ trình tính giá (nhóm 1,2)	
									Tên danh mục			Chưa có hoặc đã có nhưng chưa xác định được kết cấu chi phí
19	Trường trung học cơ sở Nghi Hương	nt				X						X
20	Trường trung học cơ sở Hải Hòa	nt				X						X
21	Trường trung học phổ thông Cửa Lò	Giáo dục THPT				X						X
22	Trường trung học phổ thông Cửa Lò 2	nt				X						X
	<u>SN y tế</u>											
23	Trung tâm y tế TX Cửa Lò	Y tế dự phòng; khám chữa bệnh				X						X
	<u>SN văn hóa</u>											
24	Trung tâm văn hóa - TD-TT TX Cửa Lò											
	<u>SN kinh tế</u>											
25	Đài PT-TH TX Cửa Lò								Sản xuất, Tiếp, phát sóng các chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị cấp huyện	X		
26	Ban QLDA đầu tư và xây dựng TX Cửa Lò						X		Tạo quỹ đất, phát triển quỹ đất phục vụ phát triển KT-XH	X		
27	Trung tâm Phát triển quỹ đất							X				
28	VP đăng ký quyền sử dụng đất											
29	Đội quản lý trật tự Thị Xã Cửa Lò						X					
30	Ban quản lý Nghĩa Trang						X					
31	Trung tâm cứu hộ và phòng chống thiên tai	Dịch vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn hàng hải	X									
	<u>Thuộc Thị Ủy Thị Xã</u>											
32	Nhà Khách Thị Xã Cửa Lò						X					
	Trung tâm bồi dưỡng chính trị Thị Xã								Đào tạo bồi dưỡng về lý luận chính trị - hành chính cho cán bộ, công chức trên địa bàn cấp huyện	X		
33	Cộng: 33 đơn vị		8	0	16	4	1	0	1	2	0	1
												15